

*Bản án số: 04/2022/HS -ST
Ngày: 21/01/2022.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thắm; bà Phan Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính – Thẩm tra viên TAND huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án hình sự, Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST- HS, ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST–HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C; sinh ngày: 12/7/1992 tại xã Khánh Vĩnh Y, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã Khánh Vĩnh Y, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Đình T và bà Phan Thị V. Vợ, con: chưa có. Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án.

Bản án số 97/HSST ngày 24/11/2017 của TAND huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt Nguyễn Đình C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và buộc phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đến nay, Nguyễn Đình C đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa nộp tiền án phí của bản án trên.

Bị cáo Nguyễn Đình C bị bắt tạm giam kể từ ngày 29/11/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Can Lộc. Có mặt

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Thôn V, xã Khánh Vĩnh Y, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị P: Ông Võ Quốc H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh

Hà Tĩnh. Địa chỉ: Số 103 A, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị V, sinh năm 1958; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: Thôn K, xã Khánh Vĩnh Y, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1977; nghề nghiệp: Kinh doanh. Địa chỉ: Thôn H, xã Khánh Vĩnh Y, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; nghề nghiệp: Kinh doanh. Địa chỉ: Khối 7, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết chị Nguyễn Thị P là người bị khuyết tật nặng, khó khăn trong sinh hoạt và đi lại nên Nguyễn Đình C nảy sinh ý định đột nhập vào quán chị P để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/11/2021, Chính tự ý lấy xe đạp màu đỏ của mẹ là chị Phan Thị V đi từ nhà mình đến cánh đồng gần quán tạp hóa của chị P, dựng xe đạp giữa cánh đồng rồi đi bộ đến vườn chuối trước quán tạp hóa của chị P, ngồi chờ thời cơ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, thấy chị P đi ra ngoài, Chính liền đột nhập vào quán tạp hóa, thấy một túi xách để trên chõng tre, Chính mở ra lấy trộm một chiếc ví da màu nâu bên trong có một đôi bông tai bằng vàng, số tiền 200.000 đồng và một số thẻ cào điện thoại chưa sử dụng của nhà mạng Viettel, Vinaphone có mệnh giá khác nhau có tổng trị giá 3.150.000 đồng, rồi tẩu thoát ra ngoài bằng lối cũ đi đến nơi dựng xe đạp trước đó, lấy các tài sản trong chiếc ví da cất vào túi quần rồi vứt chiếc ví xuống ruộng nước giữa đồng, rồi đạp xe đi về cất giấu tại phòng ngủ của mình. Sau đó, Chính sử dụng một số thẻ cào có tổng trị giá 950.000 đồng để nạp thẻ điện thoại của mình và nạp tiền trò chơi trên mạng.

Đến khoảng 08 giờ ngày 11/11/2021, Chính đến quán cà phê Như Ý của chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1977, tại thôn H, xã Khánh Vĩnh Y, uống cà phê và bán số thẻ cào còn lại trị giá 2.200.000 đồng cho chị Hằng với giá 1.700.000 đồng. Đến ngày 14/11/2021, Chính đưa đôi bông tai trộm được bán cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974, trú tại Khối 7, thị trấn Nghèn là chủ tiệm vàng Hiến Huy với giá 350.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được do trộm cắp mà có Chính đã tiêu xài cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Can Lộc xác định: 01 (một) đôi bông tai bằng vàng tây loại 10K, có hình bông hoa 04 cánh, khối lượng 0,38 chỉ, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Đình C chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị P là **3.850.000 đồng**.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc đã thu giữ:

- 01 (một) đôi bông tai bằng vàng tây loại 10K, có hình bông hoa 04 cánh, khối lượng 0,38 chỉ, đã qua sử dụng.

- 20 (hai mươi) thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 20.000 đồng, chưa sử dụng

- 06 (sáu) thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 50.000 đồng, chưa sử dụng.

- 04 (bốn) thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000 đồng, chưa sử dụng.

- 05 (năm) thẻ cào điện thoại Vinaphone loại mệnh giá 20.000 đồng, chưa sử dụng.

Đến ngày 08/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị P.

Đối với chiếc ví da màu nâu, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc đã tiến hành truy tìm vật chứng này nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị can đã nhờ mẹ là chị Phan Thị V bồi thường cho chị Nguyễn Thị P số tiền 2.150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thúy H 700.000 đồng, anh Nguyễn Văn H 350.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và số tiền bồi thường, bị hại Nguyễn Thị P, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thúy H và Nguyễn Văn H không có yêu cầu gì thêm.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-CL ngày 20/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Đình C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, k khoản 1 điều 52; điều 32, 38 BLHS xử phạt: Nguyễn Đình C từ 7 – 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2021 . Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại hoàn toàn nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà VKS đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đã được bảo đảm nên không có ý kiến gì thêm. Ngoài ra, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ TNHS để có hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị P như cáo trạng đã phản ánh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/11/2021, Nguyễn Đình C đã lén lút đột nhập vào quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị P chiếm đoạt một chiếc ví da màu nâu bên trong có một đôi bông tai loại vàng 18K khối lượng 0,38 chỉ, trị giá 500.000 đồng, 200.000 đồng tiền mặt, một số thẻ cào điện thoại chưa sử dụng của nhà mạng Viettel, Vinaphone có mệnh giá khác nhau có tổng trị giá 3.150.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là **3.850.000 đồng**.

Bị cáo Nguyễn Đình C thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 BLHS, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 21 BLHS; thực hiện hành vi do lỗi cố ý, mục đích vụ lợi cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có một tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; biết bị hại là người khuyết tật nặng nên phải chịu các tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h, k khoản 1 điều 52 BLHS

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại; bố đẻ bị cáo là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng bằng khen nên bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong nhân dân; ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Điều đáng lên án hơn là bị cáo biết bị hại là người bị khuyết tật nặng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đang có tiền án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong một thời gian đủ dài để có đủ thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo. Mức hình phạt từ 7 -9 tháng tù như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ, phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có thêm yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ Công an huyện Can Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 điều 106 BLHS.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h, k khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và danh mục án phí kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Đình C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2021.

Về án phí: Nguyễn Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền

lợi, nghĩa vụ của bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- CQĐT CA huyện Can Lộc;
- CQTHAHS CA huyện Can Lộc;
- Bộ phận hồ sơ – CA huyện Can Lộc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Lưu: HSPA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Tú